

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 32

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 19/06/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người. Câu “tích đức lũy công” này trong Vựng Biên trích dẫn phương pháp tích thiện mà trong Liễu Phàm Tứ Huấn nói. Một người tu hành, người tu hành chính là lập chí muốn làm một người tốt, đem những hành vi không tốt tu sửa trở lại. Muốn thật sự đạt được mục tiêu này thì trước tiên đối với thiện ác phải có năng lực phân biệt rõ ràng. Thiện có chân thật, có giả dối; có ngay thẳng, có tà vạy; có âm thiện, có dương thiện, tiếp theo dưới đây nói, còn có đúng đắn, có sai lầm; còn có lệch lạc, chánh đáng; còn có một phần, viên mãn. Nếu bạn nhận thức không rõ ràng, đem ác xem thành thiện, đem thiện xem thành ác, sự việc này thường có, rất có thể đã xảy ra ngay trên bản thân mình. Điều mà cả đời mình mong cầu là đoạn ác tu thiện, nhưng trên thực tế những việc làm ra lại là đoạn thiện tu ác, hoàn toàn tương phản. Đây là trong kinh luận, chúng ta thường xem thấy Thế Tôn rất cảm khái nói là “kẻ đáng thương xót”, những người này thật đáng thương, ngay cả đúng sai, thiện ác cũng không phân biệt rõ ràng. Thầy Lý trước đây nói càng khiến người tỉnh ngộ, không những là tà chánh, đúng sai bạn không có năng lực phân biệt, mà lợi hại bày ra ngay trước mắt bạn cũng không nhận ra. Cho nên tạo nghiệp chịu báo ứng cực khổ.

Sự việc trong trời đất, vũ trụ nhân sinh, không những Phật pháp nói được rõ ràng, nói được thấu triệt, mà người thiện thế gian, thánh hiền của thế gian cũng đã nói không ít. Những lời mà họ nói ra này có phải là lời chân thật không? Từ xưa đến nay ở thế gian này của chúng ta, lịch sử của Trung Quốc là tương đối hoàn chỉnh. Từ ba đời Hạ, Thương, Chu cho đến hiện nay đều có ghi chép tỉ mỉ xác thực, chúng ta gọi là tín sự, việc có thể tin cậy. Đặc biệt là đối với ghi chép về nhân quả báo ứng thì càng tỉ mỉ xác thực hơn. Từ những sự thật này, chúng ta cũng chứng minh được giáo huấn của Phật Bồ-tát, cổ thánh tiên hiền là chân thật bất hư.

Luận về đúng sai trong thiện ác, người xưa có tiêu chuẩn là: “*Không xét theo sự việc đang xảy ra, mà phải xét đến thói tề ảnh hưởng về sau*”, tầm nhìn này nhìn được sâu, đã thấy được xa. Rốt cuộc là thiện hay là ác, không phải chỉ

nhìn bề ngoài, không phải chỉ nhìn trước mắt. Thói tệ ảnh hưởng về sau, dùng lời hiện nay mà nói là sức ảnh hưởng của nó đối với xã hội, đối với không gian và thời gian, phải từ chỗ này mà quan sát; trước mắt là việc thiện, là việc tốt, thế nhưng ảnh hưởng về sau không tốt. Chúng ta nêu ra một thí dụ để nói, cư sĩ Vương Long Thư hội tập kinh Vô Lượng Thọ, đó là việc tốt, có biết bao nhiêu người tán thán; Ngụy Mặc Thâm cũng hội tập kinh Vô Lượng Thọ, bản hội tập của cư sĩ Vương được nhập vào Long tạng. Vào thời xưa, tác phẩm có thể được nhập tạng, đó là bản tốt nhất được mọi người công nhận. Vì sao đại sư Ấn Quang lại phê bình ông nghiêm khắc? Trong phê bình, nói ông đã đem chữ của bản dịch gốc sửa đổi, chữ mà ông đã sửa đổi, sửa được rất hay, đây là thiện. Thế nhưng đại sư Ấn Quang nói ông là ác, ác ở chỗ nào vậy? Đại sư Ấn Quang nhìn ra được thói tệ ảnh hưởng về sau, chính là ảnh hưởng của việc này. Vương Long Thư có thể sửa kinh, tôi cũng có thể sửa kinh, bạn cũng có thể sửa kinh, mỗi người đều đem chữ trong kinh điển, chữ nào không hợp ý mình thì đem sửa một chút, kinh này lưu truyền đến đời sau thì đã thay đổi hoàn toàn! Sự phản đối của đại sư Ấn Quang, không phải phản đối ông không được hội tập, hội tập hoàn toàn không bị phản đối, mà là không được sửa đổi chữ trong kinh. Chữ trong kinh tuy dùng không hay nhưng không được sửa. Khi sửa thì sợ tạo ra ảnh hưởng; Long Thư sửa thì không có vấn đề gì, vì người ta có học vấn, có tu trì, thật sự có thể sửa được tốt; chúng ta là người đời sau thấy ông có thể sửa, vậy thì tôi cũng có thể sửa; tôi đọc câu này đọc không thông, là trình độ tôi chưa đủ, liền đem chữ khó này sửa thành chữ dễ, tùy theo ý của mình mà sửa, vậy có nguy hay không? Cho nên không thể tùy theo ý của mình, tùy theo ý của mình thì sai rồi. Ngay cả như Long Thư, Ngụy Nguyên, bậc đại hiền như vậy mà đại sư Ấn Quang còn quở trách họ, thế nhưng họ đối với Tịnh tông đích thực là có công hiến, có công lao.

Chính vì như vậy nên lão cư sĩ Hạ Liên Cư mới có bản hội tập thứ ba ra đời, bản hội tập này tránh được lỗi lầm trước đây, chỉ có ưu điểm của bản hội tập trước, không có khuyết điểm của bản hội tập trước, cho nên mọi người gọi đó là bản tốt nhất, bản tốt nhất của kinh Vô Lượng Thọ. Bản tốt nhất này có ưu điểm hay không? Ưu điểm rất nhiều. Trong mười mấy năm gần đây, phong khí niệm Phật của các đồng tu học Phật trên toàn thế giới được khơi dậy. Tại sao được khơi dậy? Do bản hội tập của Hạ lão cư sĩ đã khơi dậy. Rất nhiều người đọc bản hội tập này được vãng sanh tướng lành hiếm có, chúng ta tận mắt nhìn thấy ở Singapore, ở Malaysia, chính tai nghe thấy thì quá nhiều, quá nhiều. Chúng ta phải từ chỗ này mà nhìn đúng đắn và sai lầm, đây là nêu ra một sự việc rồi lấy đó

mà suy ra. Trong đời sống hằng ngày, hành vi tạo tác nhất định phải tỉ mỉ quan sát sự ảnh hưởng đối với chung quanh, ảnh hưởng đối với xã hội, ảnh hưởng đối với đời sau, điều này thông thường gọi là ảnh hưởng đối với lịch sử, chúng ta phải biết được.

Lại nhìn xa hơn một chút, chúng ta thấy thời đại đó của Khổng Lão Phu Tử có rất nhiều chư hầu cầm quyền trị nước chẳng thể hoàn toàn như ý nguyện người dân. Phu tử chu du các nước, hy vọng có chư hầu có thể nhận biết ngài, có thể trọng dụng ngài, ngài có thể giúp chư hầu trị quốc bình thiên hạ. Ngài có trí tuệ, ngài cũng có bản lĩnh này, thế nhưng chư hầu gặp ngài đều tán thán ngài, nhưng không có người nào dùng ngài, ngài đành phải trở về nhà dạy học. Chúng ta muốn hỏi vì sao ngài không làm cuộc cách mạng? Vì sao không lật đổ chính quyền cũ rồi lên thay thế? Phu tử không làm việc này, không phải ngài không có năng lực, bạn xem trong sổ học trò của ngài, 3.000 đệ tử, 72 hiền nhân. Ngày nay chúng ta mở Luận Ngữ ra xem thử, các loại nhân tài đều có. Phu tử có thể làm, hơn nữa còn là một việc tốt, thế nhưng ảnh hưởng về sau là không tốt, sẽ tạo nên ảnh hưởng tiêu cực cho lịch sử. Về sau hễ ai không hài lòng đối với chính quyền thì muốn khởi dậy lật đổ nó, bạn phải biết là bao nhiêu mạng sống, tài sản của con người sẽ bị tiêu tan mất trong ý niệm đó của bạn, tội lỗi này nặng biết bao! Chỉ thỏa mãn dục vọng của một mình bạn mà khiến bao nhiêu người gặp nạn, việc này không thể làm được. Họ cầm quyền trị nước tuy không thể hoàn toàn như ý nguyện người dân nhưng vẫn chưa đến mức phải bị lật đổ, chưa đến mức này. Cách mạng Thang Vũ là bất đắc dĩ, Ân Trụ Vương thật sự là quá đáng, không xem bá tánh là con người nữa, cho nên đây là điều nên làm. Một người cầm quyền chưa đến mức độ này thì không thể được.

Cho nên, chư Phật Bồ-tát, đại thánh đại hiền đều mong cầu xã hội an định, thế giới hòa bình, thể chế không tốt thì cứ dần dần sửa đổi, đây đều là hiểu được thiện ác, hiểu rõ đúng sai, người ta nhìn xa trông rộng, đây là thánh nhân. Tuy Khổng tử là người thuộc giới bình dân, thành tựu của ngài là dạy học, sự ảnh hưởng của ngài là mãi đến ngày nay, hơn 2.500 năm rồi, hơn nữa còn mở rộng đến khắp thế giới. Ở trên thế giới ngày nay, bất kỳ một quốc gia khu vực nào, khi nhắc đến Khổng Lão Phu Tử thì mọi người đều biết, đều sanh khởi tâm tôn kính. Chúng ta thử nghĩ, các ngài là nhìn sự việc như thế nào, là xử lý sự việc ra làm sao. Cho nên, dường như đúng mà sai, rất khó để phân biệt, dường như thiện mà ác, cũng có dường như ác mà thiện, vẻ bề ngoài nhìn thấy là bất thiện, mà ảnh

hưởng là thiện. Có thể thấy tiêu chuẩn của bậc thánh hiền đối với thị phi thiện ác không giống như chúng ta, chúng ta cần phải lưu ý.

Thế nào là lệch lạc và chánh đáng? Trong đây cũng nêu ra một câu chuyện, chuyện về Lữ Văn Ý, ông là Tể tướng đương thời, đã nghỉ hưu. Khi nghỉ hưu trở về nhà, người dân trong làng đối với ông đương nhiên đều tôn kính. Trong làng có một người uống rượu say, đối với ông không có lễ độ, nói năng thô lỗ, sỉ nhục Tể tướng. Tể tướng rất độ lượng, không tính toán với người này, bỏ qua hết, không cần tính toán, tha thứ cho người này. Một năm sau, nghe nói người này phạm tội bị kết án tử hình, tổng giam vào trong lao ngục, Lữ Công vào lúc này cảm thấy rất áy náy. Ông nghĩ: “Lúc người này sỉ nhục ta, nếu ta đem người này đến cửa quan để trị tội thì người này sẽ không đến nỗi gây tội ác lớn như ngày hôm nay. Khi ấy chỉ là một niệm tâm nhân hậu, tha thứ, bỏ qua cho người này, không biết được là người này về sau lại tạo ra tội lỗi nặng hơn nữa.” Giống như trường hợp này, chúng ta trong đời sống hằng ngày cũng thường xem thấy, lỗi lầm nhỏ nếu không trừng trị thì dần dần sẽ dưỡng thành ác lớn. Hơn nữa, sự ảnh hưởng này không tốt, tạo thành ai ai cũng dám làm ác, vậy thì xã hội này làm sao có thể an định?

Cho nên Nho, Phật là sư đạo, ngày nay chúng ta cực lực đề xướng: “Học vi nhân sư, hành vi thế phạm.” Tám chữ này là do đại học Sư Phạm Bắc Kinh đề ra, tôi xem thấy rất hay, phải đem tám chữ này phát dương quang đại, không chỉ giới hạn ở Bắc Kinh, chúng ta phải đem nó lưu thông đến toàn thế giới. Chúng tôi mỗi ngày đang giảng, các đồng học mỗi ngày cũng đều đang nghe, có ý thức này hay không? Nếu như có ý thức này thì bạn đang tích đức, đức hạnh chân thật, trong tâm bạn đã có; bạn có thể đem ý thức này thực hiện vào trong đời sống thường ngày là bạn đang tích công; tích đức lũy công là như vậy mà thành tựu. Chúng ta khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác có thể làm ra tám gương tốt cho xã hội hay không? Phải giữ tâm này, phải hành sự như vậy, vậy thì bạn đúng. Cho nên nhất định phải nghĩ, cách làm của ta có ảnh hưởng gì đối với xã hội? Có những ảnh hưởng gì đối với những người học theo ở tương lai? Phải thường nghĩ đến điểm này. Cho nên phải biết, rất thường có những việc làm thiện mà về sau lại là việc ác, không thể không cảnh giác. Có một số việc làm ác mà kết quả về sau lại rất tốt, là việc thiện, thế nên gọi là trong lệch có chánh. Việc làm thiện mà về sau có ảnh hưởng bất thiện là trong chánh có lệch; việc làm trước mắt không tốt thế nhưng ảnh hưởng của nó là tốt, đó chính là trong lệch có chánh.

Những sự việc này nếu như không có sự tu dưỡng tương đối sâu thì bạn làm sao có thể nhận ra. Hơn nữa, những sự việc này vừa tiếp xúc thì phải biết ngay, không phải sự việc qua rồi sau đó mới nghĩ ra, vậy thì không kịp nữa. Gặp phải chuyện liền biết rõ, có thể quyết đoán kịp thời, đây là học vấn, đây là công phu chân thật, lúc bình thường giữ tâm dưỡng tánh không đủ sâu dày nên khi đụng chuyện thì vẫn không tránh khỏi có lỗi lầm, biết bao nhiêu lỗi lầm là không có cách gì bù đắp được. Nhất là khi chúng ta sống trong thời đại này, thời đại không có người giảng đạo, cũng không có người giảng lý, là thời loạn. Trong thời loạn này mà chúng ta lập chí muốn làm người tốt, làm thánh hiền thật không dễ gì! Đây đúng như Phật thường nói ở trong kinh, nếu như không có thiện căn, phước đức, nhân duyên sâu dày thì chúng ta không làm được; mong cầu là một chuyện, có thể mãn nguyện hay không lại là một chuyện khác. Thế nhưng người thật sự phát nguyện, bất luận ở trong hoàn cảnh nào cũng đều có thành tựu, chỉ cần không thoái tâm, niệm hiếu thiện hiếu đức không bị thoái chuyển, đây là nhân, duyên là hiếu học. Thật sự chịu hiếu học, trong Phật pháp thường nói: “Trong cửa nhà Phật không bỏ một ai”, bạn sẽ được Phật Bồ-tát chăm sóc. Bạn có nguyện tốt mà bạn không hiếu học thì sẽ không thành tựu; bạn hiếu học mà không có nguyện lớn thì cũng không thể thành tựu, hạnh và nguyện hỗ trợ cho nhau, như vậy mới có thể thành tựu, đạo lý này ở trong kinh Phật nói được quá nhiều, quá nhiều. Đại thánh đại hiền xưa nay, chúng ta nhìn từ bên ngoài, không có vị nào không hiếu học. Chư Phật Bồ-tát là tấm gương tốt về người hiếu học, chúng ta cần phải học tập. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.